

**TIỀN ĐIỆN TỬ TẠI VIỆT NAM TRONG NỀN KINH TẾ SỐ:
NHỮNG KHÍA CẠNH PHÁP LÝ VÀ GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN**

NGUYỄN SƠN HÀ*

Ngày nhận bài: 12/08/2024

Ngày phản biện: 25/08/2024

Ngày đăng bài: 30/09/2025

Tóm tắt:

Bài viết tập trung phân tích khía cạnh pháp lý của tiền điện tử tại Việt Nam trong bối cảnh nền kinh tế số đang phát triển mạnh mẽ. Việt Nam nằm trong nhóm quốc gia có tỷ lệ người dùng tiền điện tử cao, song khung pháp lý vẫn chưa theo kịp thực tiễn, chủ yếu mới dừng ở mức định hướng. Thực trạng này tạo ra khoảng trống pháp lý, vừa hạn chế cơ hội phát triển, vừa tiềm ẩn rủi ro về an ninh tài chính và gian lận. Trên cơ sở đánh giá thực tiễn, bài viết chỉ ra cả cơ hội lẫn thách thức mà tiền điện tử mang lại, từ chuyển đổi số, đa dạng hóa tài sản cho đến nguy cơ đầu cơ, rửa tiền xuyên biên giới. Từ đó, bài viết đề xuất giải pháp hoàn thiện khung pháp lý cho tiền điện tử tại Việt Nam. Đây là yêu cầu cấp thiết để Việt Nam cân bằng giữa đổi mới sáng tạo và kiểm soát rủi ro, hướng tới hội nhập an toàn trong nền kinh tế số toàn cầu.

Từ khoá:

Tiền điện tử; tài sản số; khung pháp lý; kinh tế số.

Abstract:

The article focuses on analyzing the legal aspects of cryptocurrencies in Vietnam in the context of a rapidly developing digital economy. Vietnam is among the countries with a high rate of cryptocurrency users, but the legal framework has not kept up with reality, mainly at the orientation level. This situation creates a legal gap, both limiting development opportunities and posing potential risks to financial security and fraud. Based on the practical assessment, the article points out both the opportunities and challenges that cryptocurrencies bring, from digital transformation, asset diversification to the risk of speculation and cross-border money laundering. From there, the article proposes solutions to improve the legal framework for cryptocurrencies in Vietnam. This is an urgent requirement for Vietnam to balance innovation and risk control, towards safe integration into the global digital economy.

Keywords:

Cryptocurrency; digital assets; legal framework; digital economy.

* TS., Giảng viên Trường Đại học Luật, Đại học Huế; Email: hans@hul.edu.vn

1. Đặt vấn đề

Trong vòng chưa đầy hai thập niên, tiền điện tử (crypto – hay còn gọi là tiền ảo) và các tài sản kỹ thuật số đã chuyển từ chỗ là một thử nghiệm công nghệ thành một cấu phần không thể thiếu của nền kinh tế số toàn cầu.¹ Sức hấp dẫn của tiền điện tử nằm ở khả năng giảm chi phí giao dịch, tăng tốc độ thanh toán xuyên biên giới và mở rộng tiếp cận vốn cho cả doanh nghiệp lẫn người dân². Ở cấp độ vĩ mô, tiền điện tử còn giúp các nền kinh tế mới nối rút ngắn khoảng cách công nghệ, khơi thông dòng kiều hối, thúc đẩy đổi mới sản phẩm fintech³. Theo báo cáo "Chỉ số áp dụng tiền điện tử toàn cầu năm 2024" của Chainalysis, Việt Nam được xếp hạng thứ 5 trên tổng số 151 quốc gia áp dụng tiền điện tử⁴, ước tính Việt Nam có khoảng 20 triệu người dùng tiền điện tử⁵, cho thấy mức độ tiếp cận và sử dụng tiền mã hóa tại Việt Nam vẫn ở mức rất cao so với mặt bằng toàn cầu.

Tuy nhiên, cùng với sự phát triển nhanh chóng của thị trường, hệ thống pháp luật hiện hành lại bộc lộ sự lạc nhịp khi chưa theo kịp thực tiễn. Các quy định pháp luật về tiền điện tử còn rời rạc, thiếu thống nhất và chưa đủ để điều chỉnh toàn diện các quan hệ phát sinh. Khoảng trống pháp lý này không chỉ gây khó khăn cho cơ quan quản lý trong kiểm soát, giám sát hoạt động liên quan, mà còn tiềm ẩn rủi ro cho nhà đầu tư và cho sự an toàn của thị trường tài chính. Do đó, việc nghiên cứu, phân tích những khía cạnh pháp lý của tiền điện tử tại Việt Nam, đồng thời đề xuất giải pháp hoàn thiện khung pháp lý phù hợp, trở thành một yêu cầu cấp thiết nhằm đảm bảo vừa thúc đẩy đổi mới sáng tạo, vừa bảo vệ lợi ích công cộng và sự ổn định kinh tế, xã hội.

2. Khái niệm và đặc điểm của tiền điện tử

Tiền điện tử là một dạng tiền kỹ thuật số, đôi khi còn được gọi là tiền ảo, được xây dựng và bảo vệ bằng các công nghệ mật mã học. Loại tiền này cho phép người dùng

¹ Anej Grasic, Marko Vidnjec (2024), *Evolution of cryptocurrencies and their utilization in the digital economy*, truy cập tại

https://www.researchgate.net/publication/382411233_EVOLUTION_OF_CRYPTOCURRENCIES_AND_THEIR_UTILIZATION_IN_THE_DIGITAL_ECONOMY, truy cập ngày 06/8/2025.

² Junie Joseph (2023), *Digital Currencies and Cross-Border Payments: An Overview*, truy cập tại https://www.usitc.gov/publications/332/executive_briefings/ebot_digital_currency.pdf?utml, truy cập ngày 04/8/2025.

³ Ủy ban Ổn định Tài chính (FSB) định nghĩa, Fintech là đổi mới tài chính dựa trên sự hỗ trợ của công nghệ hướng tới tạo ra các mô hình kinh doanh, quy trình, ứng dụng hoặc sản phẩm mới có tác động quan trọng đối với thị trường và tổ chức tài chính cũng như việc cung cấp các dịch vụ tài chính.

⁴ Nhóm Chainalysis (2024), *The 2024 Global Adoption Index: Central & Southern Asia and Oceania (CSAO) Region Leads the World in Terms of Global Cryptocurrency Adoption*, truy cập tại <https://www.chainalysis.com/blog/2024-global-crypto-adoption-index/?utml>, truy cập ngày 04/8/2025.

⁵ Junie Joseph (2023), *Digital Currencies and Cross-Border Payments: An Overview*, truy cập tại https://www.usitc.gov/publications/332/executive_briefings/ebot_digital_currency.pdf?utml, truy cập ngày 04/8/2025.

thanh toán và chuyển tiền trực tuyến một cách an toàn, mà không cần thông qua ngân hàng hoặc bên trung gian nào.⁶

Theo định nghĩa của Ngân hàng Trung ương Châu Âu (ECB), tiền điện tử là "một loại tiền kỹ thuật số không được phát hành bởi một ngân hàng trung ương, tổ chức tín dụng hay tổ chức tiền điện tử, và trong nhiều trường hợp không được quy định pháp lý, nhưng được sử dụng và chấp nhận bởi các thành viên của một cộng đồng ảo cụ thể"⁷. Khác với tiền pháp định, loại tiền do chính phủ phát hành và bảo đảm giá trị, tiền điện tử không do ngân hàng trung ương hoặc bất kỳ tổ chức tài chính chính thức nào kiểm soát.⁸

Bên cạnh đó, khái niệm "tiền điện tử" cũng đã được pháp luật Việt Nam đề cập thông qua Nghị định 52/2024/NĐ-CP ngày 15/5/2024 về thanh toán không dùng tiền mặt, tiền điện tử được hiểu là "giá trị tiền Việt Nam đồng được lưu trữ trên phương tiện điện tử, được cung ứng trên cơ sở đối ứng với số tiền mà khách hàng đã trả trước cho tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán, ngân hàng hoặc trung gian ví điện tử."⁹ Tuy nhiên, phạm vi điều chỉnh của quy định này chỉ áp dụng đối với các hình thức tiền điện tử phát hành trên cơ sở nội tệ, không bao gồm các loại tiền mã hóa phi tập trung như Bitcoin, Ethereum, vốn vẫn chưa được công nhận là phương tiện thanh toán hợp pháp tại Việt Nam.¹⁰

Dựa vào các khái niệm trên, theo quan điểm của tác giả: tiền điện tử là một dạng tiền kỹ thuật số được xây dựng trên nền tảng công nghệ mật mã học và blockchain, không do ngân hàng trung ương hay tổ chức tài chính chính thức phát hành, nhưng có thể được cộng đồng chấp nhận, sử dụng trong thanh toán và giao dịch trực tuyến.

Tiền điện tử vừa mang tính chất phi tập trung, vừa bảo đảm an toàn nhờ công nghệ mã hóa, đồng thời có thể được tạo ra thông qua quá trình đào hoặc mua bán, lưu trữ và sử dụng thông qua các công cụ điện tử chuyên dụng. Tiền điện tử hoạt động trên một sổ cái công khai phân tán gọi là blockchain, một bản ghi chép tất cả các giao dịch được cập nhật và lưu giữ bởi người nắm giữ tiền tệ, tiền điện tử được tạo ra thông qua

⁶ The Investopedia Team (2024), *Cryptocurrency Explained With Pros and Cons for Investment*, truy cập tại <https://www.investopedia.com/terms/c/cryptocurrency.asp?utml>, truy cập ngày 04/8/2025.

⁷ <https://www.ecb.europa.eu/pub/pdf/other/virtualcurrencyschemes201210en.pdf>

⁸ Sandra Waliczek (2023), *How are CBDCs different from cryptocurrencies and stablecoins?*, truy cập tại <https://www.weforum.org/stories/2023/11/cbdc-how-different-cryptocurrency-stablecoin/?utml>, truy cập ngày 04/8/2025.

⁹ Xem khoản 12 Điều 3 của Nghị định 52/2024/NĐ-CP ngày 15/5/2024 về thanh toán không dùng tiền mặt.

¹⁰ Nguyễn Thanh Hà, Hoàng Thị Phương Lan, Nguyễn Thị Hương (2025), *Hoàn thiện khung pháp lý để tiền điện tử, tài sản số sớm có giá trị pháp lý tại Việt Nam*, Tạp chí Điện tử Luật sư Việt Nam, truy cập tại <https://lsvn.vn/hoan-thien-khung-phap-ly-de-tien-dien-tu-tai-san-so-som-co-gia-tri-phap-ly-tai-viet-nam-a154695.html>, truy cập ngày 04/8/2025.

một quá trình gọi là đào (mining), bao gồm việc sử dụng sức mạnh máy tính để giải các bài toán phức tạp, từ đó tạo ra coin. Người dùng cũng có thể mua tiền điện tử từ các nhà môi giới, sau đó lưu trữ và chi tiêu chúng bằng ví tiền điện tử.¹¹

Các đặc điểm nổi bật giúp tiền điện tử khác biệt so với tiền truyền thống gồm:

Thứ nhất, tiền điện tử vận hành trên mạng lưới phi tập trung. Khác với tiền pháp định do ngân hàng trung ương phát hành, tiền điện tử vận hành trên mạng lưới phi tập trung (thường là blockchain). Điều này có nghĩa là không có một tổ chức hay cá nhân nào kiểm soát hoàn toàn hệ thống. Thay vào đó, các giao dịch được xác thực và lưu trữ bởi hàng ngàn máy tính độc lập trên toàn cầu.¹²

Thứ hai, tiền điện tử được bảo vệ bằng các kỹ thuật mật mã học hiện đại. Hiện nay tiền điện tử được bảo vệ bằng các kỹ thuật mật mã học hiện đại như khóa công khai, khóa riêng tư, hàm băm (hash function) và mã hóa đường cong elip. Những công nghệ này đảm bảo rằng chỉ người sở hữu khóa riêng mới có thể truy cập và chuyển tiền, đồng thời giúp chống gian lận và giả mạo giao dịch.¹³

Thứ ba, tiền điện tử cho phép người dùng gửi và nhận tiền trực tiếp, không cần thông qua ngân hàng hoặc tổ chức tài chính trung gian. Điều này giúp giảm chi phí, tiết kiệm thời gian, đặc biệt là với giao dịch quốc tế.¹⁴

Thứ tư, mọi giao dịch tiền điện tử đều được ghi lại công khai trên blockchain. Điều này giúp ai cũng có thể kiểm tra nhưng không thể thay đổi dữ liệu sau khi được xác nhận, tạo nên tính minh bạch, độ tin cậy cao và khả năng kiểm toán dễ dàng.¹⁵

3. Những khía cạnh pháp lý về tiền điện tử tại Việt Nam

Một là, khung pháp lý bước đầu đối với tiền điện tử ở Việt Nam

Trong bối cảnh chuyển đổi số diễn ra mạnh mẽ, việc xây dựng một hành lang pháp lý đồng bộ, minh bạch cho tiền điện tử và tài sản số đang là vấn đề được đặt ra cấp thiết ở nhiều quốc gia, bao gồm Việt Nam. Một bước tiến quan trọng trong định hướng chính sách đã được xác lập thông qua Quyết định số 1131/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành ngày 12/6/2025, lần đầu tiên các khái niệm như "tài sản số", "tiền

¹¹ *What is Cryptocurrency and how does it work?*, truy cập tại <https://www.kaspersky.com/resource-center/definitions/what-is-cryptocurrency>, cập nhật ngày 06/8/2025.

¹² The Investopedia Team (2024), *Cryptocurrency Explained With Pros and Cons for Investment*, truy cập tại <https://www.investopedia.com/terms/c/cryptocurrency.asp?utm>, truy cập ngày 04/8/2025.

¹³ Nguyễn Trinh (2023), *Mật mã đường cong Elliptic (ECC) là gì?*, truy cập tại <https://insider.blockchainwork.net/mat-ma-duong-cong-elliptic-ecc-la-gi?utm>, truy cập ngày 04/8/2025.

¹⁴ Eli Dukes (2022), *What is the Difference Between Fiat and Cryptocurrency?*, <https://www.moderntreasury.com/journal/whats-the-difference-between-fiat-and-cryptocurrency?utm>, truy cập ngày 04/8/2025.

¹⁵ Nguyễn Thị Nga (2025), *Tiền kỹ thuật số: Bài học từ thành công và thất bại trong thực tiễn ứng dụng*, Tạp chí Kinh tế và dự báo online, truy cập tại <https://kinhtevdubao.vn/tien-ky-thuat-so-bai-hoc-tu-thanh-cong-va-that-bai-trong-thuc-tien-ung-dung-31691.html?utm>, truy cập ngày 04/8/2025.

số" và "tiền mã hóa" vào Danh mục công nghệ chiến lược quốc gia. Quyết định này mang ý nghĩa khẳng định Nhà nước chính thức thừa nhận sự tồn tại của các loại hình tài sản mới trong nền kinh tế số và định hướng nghiên cứu, quản lý chúng.

Tiếp đó, Luật Công nghiệp Công nghệ số được Quốc hội thông qua vào tháng 6/2025 (có hiệu lực từ 01/01/2026) đã đặt nền tảng pháp lý cơ bản cho việc quản lý và sử dụng tài sản số. Điều 46 của luật định nghĩa tài sản số là một loại tài sản theo Bộ luật Dân sự, được thể hiện dưới dạng dữ liệu số và xác thực bằng công nghệ số trên môi trường điện tử. Khoản 2 Điều 47 tiếp tục phân loại tài sản số gồm hai nhóm: (i) tài sản ảo và (ii) tài sản mã hóa. Các quy định này là cố gắng đầu tiên trong việc luật hóa các loại hình tài sản số tại Việt Nam.

Bên cạnh đó, Nghị định số 52/2024/NĐ-CP ngày 15/5/2024 của Chính phủ về thanh toán không dùng tiền mặt cũng góp phần quan trọng trong việc xác lập khung pháp lý cho tiền điện tử. Nghị định đã đưa ra định nghĩa "tiền điện tử" là giá trị bằng Việt Nam đồng được lưu trữ trên các phương tiện điện tử như ví điện tử, thẻ trả trước, và được phát hành trên cơ sở đối ứng với số tiền khách hàng nạp vào. Đồng thời, nghị định quy định rõ điều kiện cung ứng, phạm vi sử dụng cũng như trách nhiệm quản lý của các tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán và ngân hàng. Đây là cơ sở pháp lý cụ thể, giúp phân biệt tiền điện tử gắn với đồng Việt Nam trong thanh toán hợp pháp với các loại tiền mã hóa chưa được công nhận là phương tiện thanh toán.

Hai là, về phương tiện thanh toán bằng tiền điện tử:

Theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam năm 2010 (được sửa đổi, bổ sung năm 2022), quy định: "Tiền giấy, tiền kim loại do Ngân hàng Nhà nước phát hành là phương tiện thanh toán hợp pháp trên lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam". Đồng thời, khoản 10 và 11 Điều 3 Nghị định 52/2024/NĐ-CP về thanh toán không dùng tiền mặt xác định rõ: "phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt là phương tiện do tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán, công ty tài chính hoặc tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán phát hành (như thẻ ngân hàng, ví điện tử, séc, lệnh chi...) và được khách hàng sử dụng để thực hiện giao dịch thanh toán. Phương tiện thanh toán không hợp pháp là các phương tiện không thuộc danh mục phương tiện thanh toán được quy định ở trên". Điều đó đồng nghĩa với việc tiền điện tử hiện vẫn không được sử dụng như một công cụ thanh toán trong hệ thống tài chính chính thức, và hành vi sử dụng nó với mục đích thanh toán trong giao dịch dân sự hoặc thương mại có thể bị xử phạt vi phạm hành chính.

Ba là, về công nhận tiền điện tử là một tài sản theo pháp luật dân sự:

Bộ luật Dân sự năm 2015 hiện hành vẫn chưa quy định cụ thể về tài sản điện tử hoặc tiền mã hóa. Tuy nhiên, với việc Luật Công nghiệp Công nghệ số 2025 chính thức xác định “tài sản số” là một loại tài sản theo luật dân sự, có thể thấy rằng hành lang pháp lý cho tài sản số đã dần được hình thành và kết nối với hệ thống luật chung về quyền sở hữu và nghĩa vụ dân sự. Dù vậy, thực tiễn áp dụng vẫn còn nhiều lúng túng do thiếu hướng dẫn cụ thể liên quan đến cơ chế xác định giá trị, định danh chủ sở hữu, xác lập giao dịch, cũng như xử lý hậu quả pháp lý khi phát sinh tranh chấp. Như vậy, có thể thấy Bộ luật Dân sự năm 2015 chưa theo kịp và chưa trực tiếp điều chỉnh đối với loại “tài sản số” này.

Bón là, về phòng, chống rửa tiền:

Mặc dù Luật Phòng, chống rửa tiền năm 2022 không trực tiếp đề cập đến tiền điện tử hay tài sản điện tử, tuy nhiên, một số quy định về báo cáo giao dịch có giá trị lớn, giao dịch đáng ngờ và các dấu hiệu nhận diện giao dịch bất thường vẫn có thể gián tiếp áp dụng đối với hoạt động giao dịch tiền điện tử trong thực tiễn. Luật Phòng, chống rửa tiền năm 2022 quy định các tổ chức tài chính phải báo cáo cho Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về các giao dịch giá trị lớn vượt mức quy định của Thủ tướng Chính phủ.¹⁶ Dù Luật không đề cập cụ thể đến tiền điện tử, nhưng khi các giao dịch tiền điện tử được chuyển đổi sang tiền pháp định (như VNĐ, USD) với giá trị vượt ngưỡng, tổ chức tài chính tham gia vẫn phải báo cáo.

Bên cạnh đó, luật còn yêu cầu các đối tượng báo cáo phải thông báo cho Ngân hàng Nhà nước về những giao dịch có dấu hiệu đáng ngờ.¹⁷ Một giao dịch tiền điện tử sẽ bị báo cáo nếu có cơ sở hợp lý để nghi ngờ về nguồn gốc tài sản, đối tượng hoặc mục đích của giao dịch đó. Điều này cho phép áp dụng các nguyên tắc phòng, chống rửa tiền cho các hình thức tài sản mới như tiền điện tử.

Các dấu hiệu đáng ngờ được quy định trong luật bao gồm: khách hàng từ chối hoặc cung cấp thông tin không chính xác, giao dịch vượt quá khả năng tài chính thực tế, hoặc liên quan đến các cá nhân, tổ chức bị cảnh báo...¹⁸ Các dấu hiệu này có thể được áp dụng để nhận diện các giao dịch tiền điện tử bất thường, ví dụ như chuyển đổi một lượng lớn tiền điện tử mà không chứng minh được nguồn gốc.

Mặc dù Luật Phòng, chống rửa tiền năm 2022 không trực tiếp đề cập đến tiền điện tử hoặc tài sản điện tử như một đối tượng điều chỉnh độc lập, nhưng hệ thống các quy định liên quan đến báo cáo giao dịch có giá trị lớn, giao dịch đáng ngờ và nhận diện

¹⁶ Xem Điều 25 Luật Phòng, chống rửa tiền năm 2022

¹⁷ Xem Điều 26 Luật Phòng, chống rửa tiền năm 2022

¹⁸ Xem Điều 27 Luật Phòng, chống rửa tiền năm 2022

rủi ro vẫn có thể áp dụng một cách gián tiếp đối với các hoạt động liên quan đến giao dịch tài sản số. Trong bối cảnh pháp luật Việt Nam đang dần định hình khuôn khổ điều chỉnh lĩnh vực tài sản số và tiền mã hóa, đặc biệt là sau khi Luật Công nghiệp Công nghệ số năm 2025 chính thức thừa nhận tài sản số và tài sản mã hóa là các loại tài sản hợp pháp theo quy định dân sự, thì nhu cầu hoàn thiện các quy định pháp luật về phòng, chống rửa tiền đối với các chủ thể và hoạt động liên quan đến lĩnh vực này ngày càng trở nên cấp thiết.

Năm là, về xử lý vi phạm hành chính:

Việc xử lý vi phạm hành chính đối với hoạt động sử dụng tiền điện tử làm phương tiện thanh toán, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, thông qua Công văn số 5747/NHNN-PC ngày 21/7/2017, đã nhiều lần nhấn mạnh rằng: "Hoạt động phát hành, cung ứng và sử dụng các loại tiền ảo như Bitcoin, Litecoin làm phương tiện thanh toán là hành vi bị cấm tại Việt Nam." Quan điểm này cho thấy, Việt Nam không công nhận tiền điện tử là phương tiện thanh toán hợp pháp, đồng thời áp dụng các biện pháp xử lý đối với những hành vi vi phạm. Cụ thể, theo Văn bản hợp nhất số 14/VBHN-NHNN ngày 22/6/2023 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng: "Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với hành vi phát hành, cung ứng, sử dụng phương tiện thanh toán không hợp pháp"¹⁹. Theo quy định, hành vi phát hành, cung ứng hoặc sử dụng phương tiện thanh toán không hợp pháp, trong đó có tiền điện tử như Bitcoin, Ethereum, sẽ bị phạt tiền từ 50 triệu đồng đến 100 triệu đồng. Do Việt Nam không công nhận tiền điện tử là phương tiện thanh toán, nên việc dùng tiền điện tử để mua bán hàng hóa, dịch vụ, hoặc phát hành, cung cấp tiền điện tử để thanh toán, đều bị coi là vi phạm và bị xử phạt hành chính.

Từ những phân tích trên có thể nhận thấy rằng, pháp luật Việt Nam hiện nay mới dừng lại ở mức xác định "tiền điện tử" gắn với giá trị đồng Việt Nam trong các phương tiện như ví điện tử, thẻ trả trước;²⁰ đồng thời, đã chính thức đưa "tài sản số", trong đó có tài sản mã hóa, vào phạm vi điều chỉnh của Bộ luật Dân sự.²¹ Tuy nhiên, các quy định này mới chỉ mang định hướng chính sách, chưa tạo ra một cơ chế pháp lý hoàn chỉnh để công nhận tiền điện tử vừa là tài sản theo nghĩa đầy đủ, vừa là phương tiện thanh toán hợp pháp. Thực trạng này cho thấy pháp luật Việt Nam mới bước đầu đặt nền móng xây dựng khung pháp lý cho tiền điện tử, nhưng chưa đi đến sự thừa nhận toàn diện. Do vậy,

¹⁹ Điểm đ, Khoản 6, Điều 26 Văn bản hợp nhất số 14/VBHN-NHNN ngày 22/6/2023 của chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng

²⁰ Xem khoản 12 Điều 3 Nghị định 52/2024/NĐ-CP ngày 15/5/2024 của Chính phủ quy định về thanh toán không dùng tiền mặt.

²¹ Xem Điều 46 Luật Công nghiệp Công nghệ số năm 2025.

việc tiếp tục hoàn thiện hệ thống quy định về tiền điện tử là yêu cầu cấp thiết nhằm vừa bảo đảm an toàn tài chính, tiền tệ quốc gia, vừa khuyến khích đổi mới sáng tạo trong bối cảnh kinh tế số phát triển mạnh mẽ.

4. Một số cơ hội và thách thức đối với Việt Nam khi công nhận và phát triển tiền điện tử

4.1. Cơ hội đối với Việt Nam trong công nhận và phát triển tiền điện tử

Thứ nhất, việc xây dựng một hành lang pháp lý rõ ràng, minh bạch và nhất quán đóng vai trò then chốt trong việc nâng cao năng lực cạnh tranh của Việt Nam trên thị trường tài chính số toàn cầu. Khi hệ thống quy định pháp luật cụ thể được thiết lập, các nhà đầu tư quốc tế sẽ có cơ sở pháp lý vững chắc để triển khai hoạt động một cách an toàn, hợp pháp và hiệu quả, đặc biệt trong các lĩnh vực nhạy cảm như fintech, blockchain và khởi nghiệp công nghệ cao.²²

Cùng với đó, việc triển khai các cơ chế thử nghiệm có kiểm soát như sandbox pháp lý, cũng như định hướng xây dựng trung tâm tài chính quốc tế, sẽ tạo điều kiện để các mô hình đổi mới sáng tạo được vận hành trong môi trường linh hoạt nhưng vẫn đảm bảo giám sát và tuân thủ.²³ Những yếu tố này không chỉ giúp Việt Nam trở nên hấp dẫn hơn trong mắt nhà đầu tư, mà còn mở ra cơ hội để chuyển mình từ một quốc gia chủ yếu tiếp nhận công nghệ sang vị thế chủ động phát triển, điều tiết và dẫn dắt xu hướng công nghệ tài chính khu vực.

Thứ hai, tiền điện tử và các ứng dụng blockchain cũng có thể thúc đẩy quá trình chuyển đổi số quốc gia, đặc biệt trong lĩnh vực thanh toán điện tử. Việc ứng dụng rộng rãi công nghệ blockchain vào hệ thống tài chính, ngân hàng có thể nâng cao hiệu quả giao dịch, tăng tính minh bạch, giảm chi phí vận hành, đồng thời mở đường cho sự phát triển các mô hình kinh tế mới như: kinh tế chia sẻ, Web3, hợp đồng thông minh²⁴ và các nền tảng phi tập trung khác.

²² Hoàng Oanh (2025), *Vietnam's legislative breakthrough on digital assets*, truy cập tại <https://vir.com.vn/vietnams-legislative-breakthrough-on-digital-assets-133038.html?utml>, truy cập ngày 06/8/2025.

²³ Hoàng Oanh (2025), *Vietnam's legislative breakthrough on digital assets*, truy cập tại <https://vir.com.vn/vietnams-legislative-breakthrough-on-digital-assets-133038.html?utml>, truy cập ngày 06/8/2025.

²⁴ Kinh tế chia sẻ (Sharing Economy): Là mô hình kinh doanh dựa trên việc chia sẻ tài sản, dịch vụ thông qua các nền tảng số, thay vì sở hữu truyền thống. Ví dụ: Uber (chia sẻ xe), Airbnb (chia sẻ chỗ ở).

Web3: Là thế hệ thứ ba của Internet, nơi người dùng có thể trực tiếp kiểm soát dữ liệu, tài sản số của mình thông qua công nghệ blockchain, thay vì phụ thuộc vào các công ty lớn như Google, Facebook. Web3 thúc đẩy sự phi tập trung và quyền tự chủ của cá nhân trên môi trường số.

Hợp đồng thông minh (Smart Contract): Là các chương trình máy tính tự động thực thi các điều khoản hợp đồng khi các điều kiện được thỏa mãn, mà không cần trung gian. Hợp đồng thông minh vận hành trên blockchain, minh bạch và khó bị thay đổi.

Thứ ba, việc công nhận và phát triển tiền điện tử còn giúp đa dạng hóa các loại tài sản trong nền kinh tế, phù hợp với xu hướng của nền kinh tế số và Cách mạng công nghiệp 4.0. Khi phạm vi tài sản số được mở rộng, trong đó có tiền điện tử, nhà đầu tư trong và ngoài nước sẽ có thêm nhiều kênh đầu tư mới. Đồng thời, các loại tài sản truyền thống như bất động sản, chứng khoán, hàng hóa... cũng có thể được số hóa thông qua công nghệ token hóa²⁵, biến chúng thành các tài sản dễ giao dịch hơn.²⁶ Điều này giúp nâng cao tính thanh khoản, minh bạch trong giao dịch và từng bước hình thành một thị trường tài sản số phong phú, qua đó gắn kết Việt Nam với xu thế tài chính, công nghệ toàn cầu. Singapore là một ví dụ tiêu biểu về token hóa bất động sản. Các nền tảng như Fraxtor đã token hóa các dự án bất động sản, cho phép nhà đầu tư nắm giữ cổ phần dưới dạng token thay vì đầu tư toàn bộ tài sản.²⁷ Tương tự, một số công ty tại Mỹ cũng triển khai thử nghiệm token hóa cổ phiếu, giúp giao dịch diễn ra nhanh hơn, minh bạch hơn và dễ tiếp cận với nhà đầu tư nhỏ lẻ.²⁸ Những mô hình này cho thấy việc đa dạng hóa tài sản số không chỉ là xu hướng tất yếu mà còn mang lại hiệu quả rõ rệt trong thực tiễn.

4.2. Thách thức đối với Việt Nam trong quản lý tiền điện tử

Thứ nhất, tính phức tạp và xuyên biên giới của tiền điện tử là một thách thức nổi bật. Với nền tảng vận hành dựa trên công nghệ blockchain phi tập trung, tiền điện tử không chịu sự giới hạn bởi lãnh thổ quốc gia. Các giao dịch có thể được thực hiện xuyên biên giới chỉ trong vài phút và với mức độ ẩn danh cao, làm suy giảm đáng kể hiệu quả của các biện pháp quản lý tài chính truyền thống.²⁹

Thứ hai, mặc dù Luật Công nghiệp Công nghệ số (có hiệu lực từ ngày 01/01/2026) đã bước đầu xác lập khái niệm “tài sản số” và phân loại “tài sản mã hóa” như một loại tài sản sử dụng công nghệ số trong quá trình tạo lập, phát hành, lưu trữ và

²⁵ Thuật ngữ “Token hóa” là quá trình chuyển đổi các tài sản tài chính hoặc tài sản hữu hình (như tiền gửi ngân hàng, cổ phiếu, trái phiếu, quỹ hay bất động sản) thành dạng tài sản số trên blockchain. Khi đó, một “token” chính là bản ghi điện tử đại diện cho tài sản gốc, có thể lưu trữ trong ví điện tử và giao dịch trên blockchain giống như tiền điện tử.

²⁶ Jessica Gibson (2025), *You Can Buy and Sell Real Estate on the Blockchain—Here's Why You Should Consider It*, truy cập tại <https://www.investopedia.com/you-can-sell-real-estate-on-the-blockchain-here-s-why-you-should-consider-it-11750095?utm>, truy cập ngày 25/8/2025.

²⁷ ULI Staff (2025), *Easing Private Access to Singapore's Real Estate through "Tokenization"*, truy cập tại <https://urbanland.uli.org/capital-markets-and-finance/easing-private-access-to-singapores-real-estate-through-tokenization?utm>, truy cập ngày 25/8/2025.

²⁸ Omkar Godbole (2025), *Backed Finance's Tokenized Stocks Product Volume Jumps to \$300M*, truy cập tại <https://www.coindesk.com/markets/2025/07/23/backed-finance-s-tokenized-stocks-product-volume-jumps-to-usd300m?utm>, truy cập ngày 25/8/2025.

²⁹ Hoàng Oanh (2025), *Vietnam's legislative breakthrough on digital assets*, truy cập tại <https://vir.com.vn/vietnams-legislative-breakthrough-on-digital-assets-133038.html?utm>, truy cập ngày 06/8/2025.

chuyển giao, nhưng hệ thống pháp luật hiện hành vẫn chưa xây dựng được một khuôn khổ đầy đủ, cụ thể và thống nhất để quản lý các hoạt động liên quan.³⁰ Các vấn đề quan trọng như phát hành, giao dịch, lưu ký, chuyển nhượng hay xử lý vi phạm đối với tài sản mã hóa hiện vẫn thiếu quy định chi tiết. Khoảng trống này làm suy giảm tính an toàn pháp lý cho nhà đầu tư, đồng thời đặt ra nhiều thách thức cho cơ quan quản lý trong việc kiểm soát, giám sát và xử lý các hành vi vi phạm. Đặc biệt, các hành vi gian lận, lừa đảo hay rửa tiền thông qua tài sản số có nguy cơ gia tăng khi chưa có cơ chế pháp lý rõ ràng để điều chỉnh.³¹

Thứ ba, biến động giá mạnh và nguy cơ đầu cơ, lừa đảo từ tiền điện tử cũng gây ra những rủi ro tiềm tàng. Giá trị của tiền điện tử thường biến động rất lớn trong thời gian ngắn, dễ dẫn đến hiện tượng bong bóng tài chính.³² Đặc biệt, tiền điện tử còn bị lợi dụng để tổ chức các mô hình lừa đảo đa cấp, gây thiệt hại nặng nề cho các nhà đầu tư nhỏ lẻ và ảnh hưởng tiêu cực đến sự ổn định của thị trường tài chính.³³

Thứ tư, việc quản lý tiền điện tử đòi hỏi sự phối hợp liên ngành chặt chẽ giữa các cơ quan chức năng như Ngân hàng Nhà nước, Bộ Công an, Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ... Tuy nhiên, thực tế hiện nay cho thấy cơ chế phối hợp còn thiếu đồng bộ, chưa có quy trình liên thông hiệu quả, làm hạn chế khả năng ứng phó linh hoạt và kịp thời với những biến động nhanh chóng của thị trường tài sản số.

Những thách thức này đòi hỏi Việt Nam cần nhanh chóng hoàn thiện khuôn khổ pháp lý và tăng cường năng lực quản lý để kiểm soát hiệu quả hoạt động liên quan đến tiền ảo trong thời gian tới.

5. Một số giải pháp hoàn thiện khung pháp lý cho tiền điện tử tại Việt Nam

Thứ nhất, hoàn thiện cơ sở pháp lý công nhận tiền điện tử:

Trước hết, cần bổ sung quy định công nhận tiền điện tử trong các văn bản pháp luật nền tảng, đặc biệt là Bộ luật Dân sự năm 2015. Việc công nhận tiền điện tử như một loại tài sản số hợp pháp sẽ tạo cơ sở cho các quan hệ pháp lý phát sinh như xác lập quyền sở hữu, chuyển nhượng, thừa kế và giải quyết tranh chấp.

³⁰ VietNam News (2025), *Việt Nam cần hoàn thiện khuôn khổ pháp lý cho tài sản số*, truy cập tại <https://vietnamnews.vn/economy/1716663/viet-nam-needs-to-catch-up-on-legal-framework-for-digital-assets.html?utml>, truy cập ngày 25/8/2025.

³¹ Thông tấn xã Việt Nam (2025), *Việt Nam cần khẩn trương xây dựng khung pháp lý cho tài sản số*, truy cập tại <https://en.vietnamplus.vn/vietnam-urgently-needs-legal-framework-for-digital-assets-experts-post323714.vnp?utml>, truy cập ngày 25/8/2025.

³² Ngô Huyền (2025), *Rủi ro từ cơn sốt tiền điện tử*, truy cập tại <https://vneconomy.vn/rui-ro-tu-con-sot-tien-dien-tu.htm?utml>, cập nhật ngày 05/8/2025.

³³ Thái Sơn (2025), *Cảnh giác với nhiều chiêu trò lừa đảo đầu tư tiền ảo*, truy cập tại <https://nhandan.vn/nhieu-chieu-tro-lua-dao-dau-tu-tien-ao-post863100.html?utml>, cập nhật ngày 05/8/2025.

Đồng thời, Luật Ngân hàng Nhà nước năm 2010 và các văn bản về thanh toán cần xác định rõ rằng tiền điện tử không phải là phương tiện thanh toán hợp pháp, song vẫn có thể tồn tại và lưu hành với tư cách là một loại tài sản đầu tư, giao dịch. Cách tiếp cận này vừa minh bạch, vừa tránh tình trạng hiểu nhầm trong xã hội, đồng thời vẫn bảo đảm phù hợp với thông lệ quốc tế.

Bên cạnh đó, cần bổ sung các quy định chuyên biệt trong Luật Phòng, chống rửa tiền năm 2022 và các văn bản liên quan, trong đó xác định rõ trách nhiệm báo cáo, giám sát và nhận diện rủi ro của tổ chức tài chính, sàn giao dịch tài sản số hoặc trung gian thanh toán khi tham gia vào giao dịch tiền điện tử. Đồng thời, cần xây dựng hệ thống tiêu chí và hướng dẫn cụ thể để nhận diện giao dịch đáng ngờ, thiết lập cơ chế phối hợp giữa Ngân hàng Nhà nước, Bộ Công an và các cơ quan quản lý khác trong kiểm soát dòng tiền.

Thứ hai, phát triển tiền điện tử qua các hoạt động giao dịch:

Cùng với việc công nhận về mặt pháp lý, cần thiết lập hành lang pháp lý cho các hoạt động giao dịch tiền điện tử. Trước mắt, Nhà nước có thể triển khai cơ chế sandbox pháp lý dành cho các sàn giao dịch và dự án liên quan, nhằm tạo môi trường thử nghiệm có kiểm soát, qua đó đánh giá rủi ro và hoàn thiện chính sách quản lý trước khi cho phép áp dụng chính thức.³⁴ Song song đó, cần khuyến khích phát triển các mô hình ứng dụng blockchain như token hóa tài sản truyền thống (bất động sản, chứng khoán, hàng hóa...), nhằm đa dạng hóa kênh huy động vốn, mở rộng cơ hội đầu tư và tăng tính thanh khoản của thị trường. Những biện pháp này vừa tạo điều kiện cho đổi mới sáng tạo, vừa đặt hoạt động giao dịch tiền điện tử dưới sự giám sát hợp pháp, minh bạch.

Thứ ba, tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước và giám sát thị trường:

Hoạt động quản lý tiền điện tử cần có sự phối hợp liên ngành chặt chẽ giữa Ngân hàng Nhà nước, Bộ Tài chính, Bộ Công an, Bộ Tư pháp và Bộ Khoa học - Công nghệ. Một cơ chế quản lý tập trung cần được thiết lập, phân định rõ thẩm quyền và trách nhiệm của từng cơ quan trong việc cấp phép, giám sát và kiểm tra hoạt động liên quan đến tiền điện tử. Bên cạnh đó, hệ thống pháp luật về phòng, chống rửa tiền cần được bổ sung các quy định chuyên biệt cho giao dịch tài sản số, trong đó bao gồm: nghĩa vụ nhận diện khách hàng, báo cáo giao dịch đáng ngờ, giám sát các giao dịch xuyên biên giới và xây dựng bộ tiêu chí cảnh báo rủi ro. Những quy định này vừa bảo vệ quyền lợi

³⁴ VIR (2025), *Sandbox for digital assets in Vietnam: if not now, when?*, truy cập tại <https://vnba.org.vn/en/sandbox-for-digital-assets-in-vietnam--if-not-now--when-16998.htm?utml>, truy cập ngày 26/8/2025.

nhà đầu tư, vừa bảo đảm an ninh tài chính, đồng thời tạo điều kiện cho Việt Nam hội nhập với các chuẩn mực quốc tế.

Thứ tư, bổ sung chế tài xử lý vi phạm trong lĩnh vực tiền điện tử:

Cuối cùng, cần hoàn thiện cơ chế xử lý vi phạm trong lĩnh vực tiền điện tử. Ở góc độ hình sự, Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) cần bổ sung các quy định hoặc tình tiết định khung đối với các hành vi đặc thù như lừa đảo đầu tư tiền ảo, phát hành trái phép token, trốn thuế từ giao dịch tài sản số. Ở góc độ hành chính, các nghị định xử phạt cần quy định rõ mức chế tài đối với hành vi cung cấp dịch vụ giao dịch tiền điện tử không phép, quảng cáo hoặc chào bán trái phép tài sản số. Cơ chế xử lý cần đủ sức răn đe nhưng cũng linh hoạt, tạo môi trường pháp lý an toàn cho các chủ thể tuân thủ, đồng thời loại bỏ những hoạt động bất hợp pháp tiềm ẩn rủi ro.

6. Kết luận

Tiền điện tử đã và đang trở thành một xu thế tất yếu trong nền kinh tế số toàn cầu, mang lại cả cơ hội lẫn thách thức cho Việt Nam. Với mức độ tiếp cận cao trong xã hội và sự quan tâm ngày càng lớn từ nhà đầu tư, Việt Nam đứng trước yêu cầu phải xây dựng một khung pháp lý đầy đủ, thống nhất và minh bạch để vừa thúc đẩy đổi mới sáng tạo, vừa đảm bảo ổn định tài chính, xã hội. Trong bối cảnh đó, việc hoàn thiện khung pháp lý cho tiền điện tử là nhiệm vụ cấp bách, đòi hỏi cách tiếp cận đồng bộ trên nhiều phương diện: công nhận địa vị pháp lý của tiền điện tử, thiết lập cơ chế quản lý và giám sát thị trường, thúc đẩy các hoạt động giao dịch minh bạch, đồng thời bổ sung chế tài đủ mạnh để xử lý vi phạm. Chỉ khi khung pháp lý được thiết lập chặt chẽ nhưng linh hoạt, Việt Nam mới có thể tận dụng được lợi ích mà tiền điện tử mang lại, đồng thời hạn chế các rủi ro tiềm ẩn, qua đó từng bước khẳng định vị thế trong nền kinh tế số và hội nhập với chuẩn mực quốc tế.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Quốc hội (2015), *Bộ luật Dân sự*, Luật số 91/2015/QH13 ban hành ngày 24 tháng 11 năm 2015.
2. Quốc hội (2010), *Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam*, Luật số 46/2010/QH12 ban hành ngày 16 tháng 6 năm 2010.
3. Quốc hội (2022), *Luật Phòng, chống rửa tiền*, Luật số 14/2022/QH15 ban hành ngày 15 tháng 11 năm 2022.
4. Quốc hội (2025), *Luật Công nghiệp Công nghệ số*, Luật số 71/2025/QH15 ban hành ngày 14 tháng 6 năm 2025.
5. Chính phủ (2023), *Văn bản hợp nhất số 14/VBHN-NHNN ngày 22/6/2023 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng*.

6. Chính phủ (2024), *Nghị định 52/2024/NĐ-CP ngày 15/5/2024 của Chính phủ quy định về thanh toán không dùng tiền mặt*.
7. Thủ tướng Chính phủ (2025), *Quyết định số 1131/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 12/6/2025 Ban hành Danh mục công nghệ chiến lược và sản phẩm công nghệ chiến lược*.
8. Ngân hàng Nhà nước (2017), *Công văn số 5747/NHNN-PC ngày 21/7/2017 của Ngân hàng Nhà nước*.
9. Thủ tướng Chính phủ (2025), *Công điện số 104/CĐ-TTg ngày 06/7/2025 yêu cầu Bộ Tài chính xây dựng Nghị quyết thí điểm khung pháp lý cho thị trường tài sản mã hóa*.
10. Junie Joseph (2023), *Digital Currencies and Cross-Border Payments: An Overview*, truy cập tại https://www.usitc.gov/publications/332/executive_briefings/ebot_digital_currency.pdf?utm_source=usitc&utm_medium=web&utm_campaign=ebot_digital_currency, truy cập ngày 04/8/2025.
11. Anej Grasic, Marko Vidnjec (2024), *Evolution of cryptocurrencies and their utilization in the digital economy*, truy cập tại https://www.researchgate.net/publication/382411233_evolution_of_cryptocurrencies_and_their_utilization_in_the_digital_economy, truy cập ngày 06/8/2025.
12. Nguyễn Thanh Hà, Hoàng Thị Phương Lan, Nguyễn Thị Hương (2025), *Hoàn thiện khung pháp lý để tiền điện tử, tài sản số sớm có giá trị pháp lý tại Việt Nam*, Tạp chí Điện tử Luật sư Việt Nam, truy cập tại <https://lsvn.vn/hoan-thien-khung-phap-ly-de-tien-dien-tu-tai-san-so-som-co-gia-tri-phap-ly-tai-viet-nam-a154695.html>, truy cập ngày 04/8/2025.
13. Lê Thị Khương (2022), *Tiền kỹ thuật số do ngân hàng Trung ương phát hành: Lợi ích và động thái của các quốc gia*, truy cập tại <https://tapchinganhang.gov.vn/tien-ky-thuat-so-do-ngan-hang-trung-uong-phat-hanh-loi-ich-va-dong-thai-cua-cac-quoc-gia-10905.html>, truy cập ngày 04/8/2025.
14. Nguyễn Thị Nga (2025), *Tiền kỹ thuật số: Bài học từ thành công và thất bại trong thực tiễn ứng dụng*, Tạp chí Kinh tế và dự báo online, truy cập tại https://kinhtevadubao.vn/tien-ky-thuat-so-bai-hoc-tu-thanh-cong-va-that-bai-trong-thuc-tien-ung-dung-31691.html?utm_source=kinh-te-va-du-bao&utm_medium=web&utm_campaign=31691, truy cập ngày 04/8/2025.
15. Lương Thị Thu Thủy, Lữ Hữu Chí, Lương Tiểu Vy, Lê Việt Hùng (2025), *Đánh giá thực tiễn triển khai CBDC tại ngân hàng trung ương của một số quốc gia trên thế giới và khuyến nghị đối với Việt Nam*, truy cập tại https://tapchinganhang.gov.vn/danh-gia-thuc-tien-trien-khai-cbdc-tai-ngan-hang-trung-uong-cua-mot-so-quoc-gia-tren-the-gioi-va-khuyen-nghi-doi-voi-viet-nam-15831.html?utm_source=tap-chi-phap-luat-va-thuc-tien&utm_medium=web&utm_campaign=15831, truy cập ngày 06/8/2025.